

Số: 1178 /QĐ-XPHC

Bắc Giang, ngày 11 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính**

**đối với Địa điểm kinh doanh - Công ty TNHH CB và SX sa tế tôm Hậu Sanh**  
(Địa chỉ: thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

Căn cứ Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

Căn cứ Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 21020042/BB-VPHC lập ngày 13/6/2023 của Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 774/TTr-QLTTBG ngày 08/8/2023 của Cục quản lý thị trường tỉnh Bắc Giang về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với địa điểm kinh doanh - Công ty TNHH CB và SX sa tế tôm Hậu Sanh và hồ sơ vụ việc.

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Địa điểm kinh doanh - Công ty TNHH CB và SX sa tế tôm Hậu Sanh có thông tin sau đây:

Địa chỉ địa điểm kinh doanh: Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Số giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh: 00001, cấp ngày 13/12/2022; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang

Họ và tên người đại diện địa điểm kinh doanh: Nguyễn Văn Tiên. Giới tính: Nam

Chức vụ: Người đứng đầu Địa điểm kinh doanh

Ngày, tháng, năm sinh: 28/9/1989 Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Yên Khê, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội.

Số CCCD: 001089005614; cấp ngày 23/7/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Sản xuất (*đóng gói, dán nhãn*) hàng hóa xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu. Tang vật gồm: 220 thùng (thùng loại 85g × 60 hũ) = 13.200 hũ Sa tế tôm ngon thành phẩm Thăng Phát. Trị giá hàng hóa vi phạm: 25.300.000 đồng (*Hai mươi năm triệu ba trăm nghìn đồng*); 700 chiếc vỏ thùng carton sa tế tôm ngon Thăng Phát nhãn vàng loại 85g; 475.380 cái tem sa tế tôm ngon Thăng Phát.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Sản xuất (*đóng gói, dán nhãn*) hàng giả mạo nhãn hàng hóa (*Hàng hóa có nhãn hàng hóa ghi giả mạo về nơi sản xuất*). Trị giá hàng hóa vi phạm: 25.300.000 đồng (*Hai mươi năm triệu ba trăm nghìn đồng*).

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Sản xuất (*đóng gói, dán nhãn*) hàng hóa giả mạo nhãn hiệu. Tang vật gồm: 300 thùng (thùng loại 85g × 108 hũ) = 32.400 hũ Sa tế tôm ngon thành phẩm Thuận Phát An loại 85g. Trị giá hàng hóa vi phạm: 67.500.000 đồng (*Sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*); 2.340 chiếc vỏ thùng carton sa tế tôm ngon Thuận Phát An loại 85g; 270.324 cái tem sa tế tôm ngon Thuận Phát An.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: Tàng trữ vật phẩm mang nhãn hiệu giả mạo nhãn hiệu. Tang vật gồm: 2.100 chiếc (*đơn vị*) vỏ thùng carton Sa tế Tôm ngon Thuận Phát loại 85g.

3. Quy định tại:

- Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Quy định tại điểm a, điểm b Khoản 13, Điều 11, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại điểm b, Khoản 10, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Quy định tại Khoản 1, điểm đ; Khoản 7, Điều 3; Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong

hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Quy định tại điểm a, điểm b, Khoản 10, Điều 12, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại điểm b, Khoản 11, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ tư: Quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 13, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, Khoản 12, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- **Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ nhất:** Phạt tiền **48.000.000 đồng** (*Bốn mươi tám triệu đồng*). Áp dụng tại Khoản 1, Điều 2; Khoản 5, Khoản 13, Điều 11, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

- **Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ hai:** Phạt tiền **130.000.000 đồng** (*Một trăm ba mươi triệu đồng*). Áp dụng tại điểm b, Khoản 4, Điều 4; điểm đ, Khoản 1, Điều 12; điểm a, Khoản 2, Điều 12, Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được sửa đổi, bổ sung tại điểm b, Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

- **Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ ba:** Phạt tiền **108.000.000 đồng** (*Một trăm linh tám triệu đồng*). Áp dụng tại Khoản 1, Điều 2; Khoản 5, Khoản 10, Điều 12; Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

- **Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ tư:** Phạt tiền **12.000.000 đồng** (*Mười hai triệu đồng*). Áp dụng tại Khoản 1, Điều 2; Khoản 4, Điều 13, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

Tổng số tiền xử phạt của bốn hành vi là: **298.000.000 đồng** (*Hai trăm chín mươi tám triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- **Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ nhất:** Đình chỉ một phần hoạt động sản xuất (*dây chuyền sản xuất cung đoạn khò siu, dán tem nhãn, đóng gói hàng hóa*) thời hạn 03 tháng đối với hành vi vi phạm.

Áp dụng tại điểm a Khoản 6 Điều 9 Nghị định 118/2012/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 16 Điều 11 Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại điểm c, Khoản 10, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

**- Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ hai:**

+ Không áp dụng tịch thu tang vật vi phạm. Lý do: Vì đã áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả ở tại hành vi thứ nhất là buộc loại bỏ yếu tố vi phạm và tiêu hủy yếu tố vi phạm, quy định tại điểm a, Khoản 17, Điều 11, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại điểm d, Khoản 10, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

+ Không áp dụng tịch thu phương tiện là máy móc. Lý do: Số máy móc trên không phải là máy móc sản xuất ra nhãn hàng hóa ghi giả mạo nơi sản xuất; Hàng hóa vi phạm chỉ vi phạm ở phần nhãn, chất lượng hàng hóa vẫn bảo đảm so với công bố, hàng hóa vi phạm chưa bán ra thị trường, chưa gây thiệt hại cho người tiêu dùng và chủ sở hữu nhãn hiệu bị xâm phạm, lỗi không nghiêm trọng; Số máy móc trên “không bị chiếm đoạt”, “không sử dụng trái phép” và được “sử dụng chủ yếu” để sản xuất các mặt hàng Sa tế theo các hợp đồng đã ký kết với các đơn vị thuê gia công theo các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đã được công bố. Mặt khác do sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế nên ông Tiến tận dụng số nhãn mác cũ dán lên sản phẩm được sản xuất theo các hợp đồng đã ký kết mà không phải do cố ý thực hiện.

+ Không áp dụng tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động sản xuất. Lý do: Hành vi vi phạm không bị áp dụng.

**- Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ ba:**

+ Tịch thu tang vật vi phạm: Sa tế tôm ngon thành phẩm “Thuận Phát An” loại 85g, số lượng: 300 thùng (thùng loại 85g × 108 hũ) = 32.400 hũ.

Áp dụng tại điểm a, Khoản 12, Điều 12, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm c, Khoản 11, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

+ Đình chỉ một phần hoạt động sản xuất (*dây chuyền sản xuất cung đoạn khô siu, dán tem nhãn, đóng gói hàng hóa*) thời hạn 03 tháng đối với hành vi vi phạm.

Áp dụng tại điểm a Khoản 6 Điều 9 Nghị định 118/2012/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành

Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm b, Khoản 12, Điều 12, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại điểm c, Khoản 11, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- **Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ tư:** Hành vi vi phạm không có quy định.

**c) Biện pháp khắc phục hậu quả:**

- **Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ nhất:**

+ Buộc loại bỏ yếu tố vi phạm và tiêu hủy yếu tố vi phạm đối với 220 thùng (thùng loại 85g × 60 hũ) = 13.200 hũ Sa tế tôm ngon thành phẩm “Thắng Phát”.

Áp dụng tại Điểm a, Khoản 17, Điều 11, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại Điểm d, Khoản 10, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

+ Buộc tiêu hủy tem nhãn, bao bì, vật phẩm vi phạm, gồm: 700 chiếc vỏ thùng carton sa tế tôm ngon Thắng Phát nhãn vàng loại 85g; 475.380 cái tem sa tế tôm ngon Thắng Phát.

Áp dụng tại Điểm b, Khoản 17, Điều 11, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại Điểm d, Khoản 10, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

+ Không áp dụng buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hàng hóa quá cảnh xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Lý do: Hàng hóa vi phạm không phải là hàng hóa quá cảnh xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.

+ Không áp dụng buộc thay đổi tên doanh nghiệp, loại bỏ yếu tố vi phạm trong tên doanh nghiệp. Lý do: Hành vi vi phạm không bị áp dụng.

+ Không áp dụng buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm. Lý do: Vì sản phẩm chưa bán ra thị trường nên chưa phát sinh số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm này.

- **Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ hai:**

+ Không áp dụng điểm a, Khoản 4, Điều 12, Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để thực hiện. Lý do: Đã áp dụng tại điểm a, Khoản 17, Điều 11,

Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại điểm d, Khoản 10, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. Buộc loại bỏ yếu tố vi phạm và tiêu hủy yếu tố vi phạm đối với 220 thùng (thùng loại 85g × 60 hũ) = 13.200 hũ Sa tế tôm ngon thành phẩm “Thắng Phát”.

+ Không áp dụng buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm. Lý do: Vì sản phẩm chưa bán ra thị trường nên chưa phát sinh số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm này.

**- Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ ba:**

+ Buộc tiêu hủy nguyên liệu và bao bì khác được sử dụng để sản xuất hàng hóa giả mạo nhãn hiệu đối với 2.340 chiếc vỏ thùng carton sa tế tôm ngon Thuận Phát An loại 85g; 270.324 cái tem sa tế tôm ngon Thuận Phát An.

Áp dụng tại điểm a, Khoản 13, Điều 12, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại điểm d, Khoản 11, Điều 1, Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

+ Không áp dụng buộc phân phối hoặc đưa vào sử dụng không nhằm mục đích thương mại đối với hàng hóa giả mạo nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý; nguyên liệu, vật liệu và phương tiện được sử dụng chủ yếu để sản xuất, kinh doanh hàng hóa giả mạo nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý sau khi đã loại bỏ yếu tố vi phạm trên hàng hóa và với điều kiện không làm ảnh hưởng đến khả năng khai thác quyền của chủ thể quyền sở hữu công nghiệp và không gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng, môi trường Lý do: Đã áp dụng hình thức phạt bổ sung là tịch thu tang vật và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc tiêu hủy đối với nguyên liệu và bao bì khác..

+ Không áp dụng buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hàng hóa quá cảnh xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Lý do: Hàng hóa vi phạm không phải là hàng hóa quá cảnh xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.

+ Không áp dụng buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm. Lý do: Vì sản phẩm chưa bán ra thị trường nên chưa phát sinh số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm này.

**- Đối với hành vi vi phạm hành chính thứ tư:**

+ Buộc tiêu hủy vật phẩm mang nhãn hiệu giả mạo đối với 2.100 đơn vị (chiếc) vỏ thùng carton Sa tế Tôm ngon Thuận Phát loại 85g.

Áp dụng tại điểm a, Khoản 8, Điều 13, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

+ Không áp dụng buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm. Lý do: Vì sản phẩm chưa bán ra thị trường nên chưa phát sinh số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Văn Tiến là đại diện tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành quyết định xử phạt. Trong thời gian 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này, ông Nguyễn Văn Tiến có trách nhiệm đến Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang để nộp phạt. Nếu quá thời hạn trên mà ông Nguyễn Văn Tiến không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Văn Tiến có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước tỉnh Bắc Giang để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Giang, Đội Quản lý thị trường số 2 để tổ chức thực hiện Quyết định này. Đội Quản lý thị trường số 2 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Giang có trách nhiệm nhận và giao Quyết định này cho ông Nguyễn Văn Tiến trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Phan Thế Tuấn;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + CVP, PCVP T.Q.Khánh;
- + KTTH, NC;
- + Lưu: VT, KTTH.Nam(3bản)



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thế Tuấn**

